

TẠP CHÍ  
**GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI**  
Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC CỦA HIỆP HỘI  
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859-3917



Số Đặc biệt tháng 2/2018

# MỤC LỤC - CONTENTS

## NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI – RESEARCH & DISCUSSION

- 4 Trần Mộng Đây:** Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc – giá trị lý luận và thực tiễn - The view of President Ho Chi Minh on methods of building national solidarity - theoretical and practical values.
- 9 Trần Thị Mai Hương:** Đưa nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào dạy học ở trường trung học phổ thông - Using thoughts, ethics and style of Ho Chi Minh in high schools teaching.
- 12 Nguyễn Xuân Chiến:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong học tập - Ho Chi Minh's thought on democracy in study.
- 17 Nguyễn Thị Ngọc:** Phạm trù "Nhân" trong nho giáo và "Nhân" trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh - "Human" in Confucianism and "human" in the view of Ho Chi Minh.
- 21 Trần Thị Thu Hồng:** Tư tưởng trị quốc qua lăng kính triết học Lão Tử - National ideology through the philosophical lens of Lao Tu.
- 24 Phan Thị Hồng Nhung:** Kinh nghiệm của các quốc gia về giữ vững độc lập, tự chủ trong quá trình hội nhập quốc tế - Experiences of countries in preserving independence and self-control in international integration.
- 28 Nguyễn Thùy Linh:** Lòng từ bi, bác ái trong tác phẩm tuyển chọn của Thích Nhất Hạnh gắn với giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam - Humanity in selected works of Thich Nhat Hanh attaching with lifestyle education for Vietnamese students.
- 32 Thái Thị Vân Anh:** Rèn luyện kĩ năng giải và biện luận hệ phương trình tuyến tính cho sinh viên cao đẳng, đại học - Practice the solving skills and arguing the linear equation system for college and university students.
- 40 Mai Thị Hiền:** Một số kinh nghiệm khi vẽ thêm yếu tố phụ trong giải toán Hình học 7 - Some experiences in drawing more secondary factor in mathematics geometry 7.
- 44 Thái Duy Tuyên - Phạm Thị Nga:** Đề xuất một số giải pháp đổi mới quản lí các trường đại học Việt Nam giai đoạn hiện nay - Proposed solutions to renovate university management in Vietnam today.
- 48 Phạm Thị Mỹ Nữ:** Thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp sư phạm với trẻ của sinh viên ngành Giáo dục mầm non trong thực tập sư phạm - Advantages and disadvantages affecting on pedagogic communicating skills with children of preschool education students in probation.
- 52 Lê Ánh Nguyệt:** Một số biện pháp giúp trẻ mầm non làm quen với biểu tượng thời gian – Measures to help kindergarten children get acquainted with time symbols.
- 55 Vũ Thị Tuyết - Phạm Thị Hằng:** Thiết kế mô hình rối tay, sa bàn, mặt nạ và những con rối ngộ nghĩnh nhằm phát huy tính sáng tạo ở trẻ mẫu giáo - Designing models of hand puppets, rotational turntables, masks and cute puppets to promote kindergartener's creativity.
- 60 Đinh Thu Trang:** Một số suy nghĩ về hiện thực hóa Chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông mới nhằm phát huy vai trò của hiệu trưởng đối với việc học tập nâng cao năng lực - Some thoughts on the performance of the school headmaster standards to promote the role of headmaster in improving competence learning.
- 66 Nguyễn Quốc Tuấn - Vũ Thị Huyền:** Hướng đi đúng của Khoa Kinh tế Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên trong đào tạo cử nhân kinh tế đầu tư - Right heading of Economic Faculty of Hung Yen University of Technology and Education in training bachelor of economic investment.
- 72 Trần Đăng Khởi:** Tổng quan nghiên cứu về quản lý hoạt động bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở theo tiếp cận năng lực - General research on the management of secondary teachers' training towards competency approach.
- 77 Võ Văn Việt - Thân Minh Tân:** Sự thích ứng về mặt học thuật của sinh viên năm thứ nhất - Academic Adaptation of Freshman.
- 82 Nguyễn Ngọc Diệp:** Nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần Lý luận chính trị ở các trường đại học hiện nay – Lý luận phải gắn với thực tiễn - Improving quality of teaching political theory in univeristy today – "Integrating theory and practice".
- 86 Nguyễn Ngọc Dung:** Quản lý hoạt động bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên trung học phổ thông trong bối cảnh hiện nay - Managing regular cultivating for high school teachers in current context.
- 90 Nguyễn Thị Thùy - Phạm Thị Thu Huyền:** Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Tân Trào - Managing students' scientific researching activities at Tan Trao university.
- 96 Nguyễn Văn Quang:** Nâng cao uy tín của cán bộ lãnh đạo, quản lý – nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng ở Kiên Giang hiện nay – Improving prestige of leaders, managers - important content of the party building mission in Kien Giang today.

- 100 Mai Thị Minh Nghĩa:** Xây dựng văn hóa ứng xử Hồ Chí Minh cho điều dưỡng các bệnh viện Trung ương địa bàn Thành phố Hà Nội hiện nay - Building Ho Chi Minh's behavior culture for nursing in Hanoi's central hospitals today.
- 104 Dương Thị Ngọc Dung:** Vai trò của giáo dục lí luận chính trị cho cán bộ, đảng viên cấp cơ sở ở Việt Nam hiện nay - The role of educating political theory for cadres, Party member at grassroots level in Vietnam today.
- 107 Phùng Thị Lương:** Tư tưởng vũ trụ trong Bạch Vân quốc ngữ thi tập của Nguyễn Bình Khiêm - The universe thinking in "Bach Van national language collected poems" of Nguyen Binh Khiem.
- 112 Diệp Huyền Thảo:** Hoàn thiện chính sách hình sự đối với các tội xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi theo quy định của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 - Improving criminal policy of under 16 year olds sexual abuse in 2015 Criminal Code - amending in 2017.
- 117 Nguyễn Huy Hoàng:** Điều kiện xác định hoàn cảnh thay đổi cơ bản theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015 - Conditions for determining circumstance of fundamental change under the 2015 Civil Code.
- 121 Nguyễn Thị Mỹ Tiên:** Hoàn thiện pháp luật về xác định giá trị quyền sử dụng đất thế chấp tại tổ chức tín dụng - Improving law on assessing mortgaged lands in credit organizations.
- 125 Nguyễn Đức Độ:** Một số yêu cầu nâng cao năng lực thực thi pháp luật của Cảnh sát biển Việt Nam hiện nay - Requirements in enhancing legal enforcing of Sea Police today.
- 129 Chu Thị Hoàng Yến:** Một số kinh nghiệm hướng dẫn phụ đạo môn Tiếng Anh 7 - Some experiences in guide tutoring subject English 7.
- 134 Nguyễn Hồng Nga:** Rèn luyện kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên qua phương pháp trò chơi ngôn ngữ - Practice speaking English skills to students by means of language games.
- 139 Nguyễn Thị Minh Tâm:** Sử dụng từ điển đơn ngữ trong học Tiếng Anh - Using monolingual English dictionary in learning English.
- 142 Nguyễn Thị Như Quỳnh:** Nâng cao động lực học Tiếng Anh qua đọc mở rộng cho sinh viên - Enhancing students' motivation of learning English through extensive reading.
- 145 Chu Thị Phương Vân:** Tổ chức hoạt động nói tiếng Anh theo nhóm - Organizing groupwork speaking activities equipment management at Quang Tri General Hospital.
- 148 Lê Thị Tâm:** Một số giải pháp cơ bản nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Khmer ở tỉnh Sóc Trăng - Some basic solutions to preserve and promote cultural identity of Khmer people in Soc Trang province today.
- 151 Nguyễn Tuấn Anh - Dương Văn Năm:** Tuyên truyền, phổ biến kiến thức và kỹ năng về phòng cháy và chữa cháy tại các chung cư cao tầng trên địa bàn Thành phố Hà Nội - Propagandizing and popularizing knowledge and skills on fire prevention and fighting in skyscraper in Hanoi.
- 155 Nguyễn Huy Phụng:** Nâng cao chất lượng giai cấp công nhân đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế - Improving working class quality meeting requirements of renovating and international integration.
- 159 Nguyễn Văn Tuyên:** Những nhân tố tác động đến sự biến đổi giá trị của con người Việt Nam hiện nay - The factors impacting to the change of Vietnamese values today.
- 164 Nguyễn Thị Hương - Nguyễn Hải Minh:** Ảnh hưởng của lối sống thử và một số giải pháp hạn chế những ảnh hưởng đó đối với sinh viên - The implications of cohabitation lifestyle and some solutions concerning the influence for students.
- 169 Vũ Hồng Hà - Võ Hoàng Anh:** Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Continue to build civil servants, officers according to Ho Chi Minh's thought.
- 175 Ngô Quang Duy - Trương Tất Thắng:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ vào công tác nâng cao vị trí, vai trò của phụ nữ trong xã hội ngày nay - Applying Ho Chi Minh's thought of women liberation on enhancing role and position for women on society today.
- 178 Trần Hồng Phong:** Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thực hiện pháp luật về giao thông đường bộ ở tỉnh Quảng Bình - Improve the quality of road traffic law implementation in Quang Binh.
- 183 Nguyễn Trí Trung:** Một số yếu tố ảnh hưởng đến sự thành công trong nghề nghiệp của giới trẻ - Some factors affecting the youth's career success.
- 186 Đỗ Huyền Trang:** Vai trò của nguồn nhân lực dân tộc thiểu số trong sự phát triển xã hội theo hướng bền vững ở Tây Bắc hiện nay - The role of ethnic minority resources in social development accordance with sustainable development in the northwest today.
- 191 Nguyễn Mai Chinh - Hà Thị Thu Trang:** Vai trò của thể chế hành chính Nhà nước đối với nền kinh tế thị trường ở Việt Nam - The role of national administrative institution to market economy in Vietnam.
- 196 Hà Thị Thu Trang:** Vai trò của doanh nghiệp tư nhân đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang - The role of private enterprises in the socio-economic development of Tuyen Quang province.

- 201 Hoàng Thị Lan Hương - Hoàng Thị Thu Hằng:** Hát hầu Vua trong lễ Cấp sắc của người Dao Lô Gang ở Đồng Hỷ, Thái Nguyên - Sing to serve the king in granting ceremony of Dao Lo Gang people in Dong Hy, Thai Nguyen
- 205 Nguyễn Ngọc Mạnh:** Quyền an sinh xã hội – từ nhận thức đến thực tiễn ở Việt Nam – Welfare rights – from awareness to practice in Vietnam.
- THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS**
- 210 Đỗ Hà Lan:** Chiến lược học từ vựng tiếng Anh gián tiếp của sinh viên Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội - Indirect English vocabulary learning strategies applied by VNU- UET students.
- 214 Dương Thiện Trần Diễm:** Quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống cho học sinh tiểu học quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh - Current status and solutions to manage life skills education for primary students in Binh Tan district of Ho Chi Minh City.
- 218 Nguyễn Đình Thi:** Sử dụng tốt các phương pháp dạy học là biện pháp quan trọng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên ở các trường tiểu học huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau - Using teaching methods successfully is an important method to enhance abilities teachers in primary schools in Thoi Binh district, Ca Mau province.
- 223 Nguyễn Thị Hương - Trần Thị Hải - Phạm Thị Hạnh:** Thái độ của sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam đối với sử dụng video clip trong môn nói tiếng Anh - Behavior of Students at Vietnam National University of Agriculture towards using video clip in speaking skills.
- 226 Trương Văn Môn - Đinh Thị Thanh Hà:** Những yếu tố tác động đến bồi dưỡng năng lực hoạt động giáo dục cho học viên ở các nhà trường quân đội hiện nay - Factors impacting on cultivating education capacity for students in military school today.
- 230 Nguyễn Văn Hạnh:** Nâng cao chất lượng học tập các học phần Lý luận chính trị cho sinh viên Trường Đại học Nha Trang - Solutions to improve the quality of learning political theory parts for students at Nha Trang University.
- 235 Hồ Thụy Ái Vy:** Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học ở huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp - Managing life skills education for primary school in Chau Thanh district, Dong Thap province.
- 239 Trần Văn Hưng:** Giải pháp nâng cao hiệu quả trình độ thể lực cho nam sinh viên không chuyên ngành Thể dục thể thao Trường Đại học Tây Nguyên - Methods of enhancing physical fitness for amateur physical education majored male students at Tay Nguyen University.
- 242 Nguyễn Hữu Định:** Quản lý hoạt động dạy học ở các trường trung học phổ thông huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ - Teaching management methods in high schools of Thoi Lai province, Can Tho.
- 246 Lê Thanh Nguyệt Anh:** Tự học kỹ năng viết của sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh, Trường Đại học Đồng Tháp – Thực trạng và giải pháp - EFL students' autonomous writing learning at Dong Thap University: Reality and Solution.
- 251 Võ Thị Bích Loan:** Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp ở huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long - Developing preschool teachers in accordance with professional standards in Long Ho district, Vinh Long province.
- 255 Hoàng Bùi Sơn:** Đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao kỹ năng dạy hát cho sinh viên Khoa Giáo dục mầm non Trường Đại học Hồng Đức - Innovating teaching methods to enhance singing teaching skills for students in preschool education faculty at Hong Duc University.
- 258 Hoàng Nam Khanh:** Thực trạng giảng dạy môn Bóng chuyền cho nam sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hải Phòng - The situation of teaching volleyball for male students majoring in physical education at Hai Phong University.
- 262 Trần Ngọc Thúy:** Quản lý đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp ở các trường trung học cơ sở huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng - Managing head teachers in secondary schools of Thanh Tri district, Soc Trang province.
- 266 Đặng Phú Cẩn:** Thực trạng dạy học giáo dục lịch sử địa phương tại các trường tiểu học huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang - Current situation of teaching local history education in Go Quao's primary schools, Kien Giang.
- 269 Đặng Anh Lực:** Quản lý hoạt động giảng dạy của đội ngũ giảng viên theo học chế tín chỉ ở các trường đại học tư thục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh - Managing teaching activities of lecturers under credit education system in private university in Ho Chi Minh city.
- 273 Nguyễn Thế Minh:** Tổ chức tốt các hoạt động huấn luyện, rèn luyện sát thực tế chiến đấu với mức độ khó khăn tăng dần để hình thành ý chí cho hạ sĩ quan, binh sĩ - Organizing hard practical training activities to form will for non-commissioned officer and soldier.
- 275 Lê Tất Thành - Lê Thị Quỳnh Trang:** Nâng cao chất lượng quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá trong đào tạo đại học tại Học viện Chính trị Công an nhân dân - Increasing management quality on higher education assessment at Political Academy of the People's Public Security.

# QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TRẦN MỘNG ĐẦY  
Trường Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 02/02/2018. Sửa chữa xong 10/02/2018. Duyệt đăng 25/02/2018.

## Abstract

*In the process of leading the revolutionary, President Ho Chi Minh always cared about and formed his thoughts on the building of solidarity block, including the views on the method of building the great national solidarity block. The methods of building great solidarity block in Ho Chi Minh's view includes: Methods of educating, propagandizing, enlightening the masses in the building of national solidarity block; methods of organizing the construction of the great national solidarity block; methods of dealing with relationships in building the national unity block. His perspectives on those methods of have both theoretical and practical value in building the great national unity.*

**Keywords:** Ho Chi Minh's views, methods, construction, national unity block, value, theory, practice.

## 1. Đặt vấn đề

Trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc (ĐĐKDT), theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải có phương pháp để vận động, tập hợp, quy tụ, đoàn kết mọi người. Phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT của Người là sự kết hợp nhuần nhuyễn tinh hoa văn hóa ứng xử từ cổ, kim, Đông, Tây với sự đậm đà, sâu sắc truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam. Điều đó hội tụ trong con người Bác tạo nên phong cách, lối ứng xử đậm chất văn hóa, nhân văn, nhân đạo cách mạng để thu phục, cảm hóa, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân phục vụ cho sự nghiệp cách mạng. Trong "Thư gửi các bạn cùng hoạt động ở Pháp" vào giữa năm 1923, Nguyễn Ái Quốc đã viết: "Đối với tôi, câu trả lời đã rõ ràng: trở về nước, đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ, đưa họ ra đấu tranh giành tự do, độc lập" [4, tr. 209]. Phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất linh động, thích ứng với sự vận động, biến đổi của thực tiễn khách quan và phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

## 2. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

### 2.1. Phương pháp giáo dục, tuyên truyền, giác ngộ quần chúng để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

Theo quan điểm của Bác, muốn đưa quần chúng ra đấu tranh cách mạng thì phải tuân theo một trình tự bắt buộc. Trước hết là phải thức tỉnh, giác ngộ, giáo dục, huấn luyện quần chúng nhân dân, trên cơ sở đó vận động, tổ chức đoàn kết họ lại sau đó mới đưa họ ra đấu tranh. Điều đó có nghĩa là phải tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng để mọi người nhận thức được sự cần thiết phải tập hợp lại, từ đó tự giác tham gia công việc cách mạng. Tuyên truyền, giáo dục mục đích là để quần chúng thấm nhuần lý luận cách mạng, khi thấm nhuần lý luận cách mạng phải tiến hành vận động, lôi kéo quần chúng, hiệu triệu họ đứng lên làm cách mạng, có như vậy mới chuyển hóa được sức mạnh tiềm tàng của quần chúng thành lực lượng cách mạng.

Theo Người, tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng là công việc bước đầu của sự nghiệp cách mạng, là một khoa học và là một nghệ thuật cách mạng. Do đó, đòi hỏi các tổ chức cách mạng, cán bộ cách mạng phải tìm tòi, lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp để đưa tư tưởng của Đảng, của lãnh tụ vào quần chúng, biến tư tưởng của Đảng, của lãnh tụ thành tư tưởng, tình cảm của quần chúng, từ đó quy tụ, tập hợp mọi người vào một khối thống nhất, dưới sự lãnh đạo của

Đảng thực hiện công cuộc cách mạng của dân tộc. Trong bài thơ “Hòn đá” in trên báo “Độc lập” ngày 21/4/1942, Người đã dùng hình ảnh “Hòn đá to, hòn đá nặng” để ví với nhiệm vụ cách mạng rất nặng nề, gian khổ, ít người tham gia thì không giải quyết được, nhưng nếu: “Biết đồng sức, biết đồng lòng” thì “Việc gì khó, làm cũng xong” [6, tr. 270].

Như vậy, để thức tỉnh mọi người, đưa họ xích lại gần nhau và đoàn kết thành một khối, điều quan trọng nhất là nội dung tuyên truyền, giáo dục, vận động phản ánh đúng nguyện vọng sâu xa và những quyền lợi cơ bản nhất của dân chúng. Ở đây, có hai yêu cầu: Những nguyện vọng chung, quyền lợi chung có thể làm nhân tố gắn kết tất cả các thành viên trong cộng đồng dân tộc thành một khối; những nguyện vọng, quyền lợi riêng phù hợp với từng giai cấp, tầng lớp, từng cộng đồng xã hội cụ thể. Do đó, nội dung tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng phải đáp ứng được cả hai yêu cầu trên. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nội dung đó phải cụ thể, thiết thực, phù hợp với từng đối tượng quần chúng và hướng tới thực hiện mục tiêu của cách mạng.

Bác đã nêu tấm gương mẫu mực trong việc sử dụng hiệu quả các hình thức tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng. Cách nói, cách viết, cách vận động của Người bao giờ cũng rất ngắn gọn, đầy đủ, dễ hiểu theo một phong cách độc đáo, vừa trí thức, vừa bình dân, vừa sâu sắc, vừa giản dị, thích hợp với từng đối tượng cụ thể. Người nói mục đích viết sách là: “Để nói cho đồng bào ta rõ: 1/ Vì sao chúng ta muốn sống thì phải cách mệnh; 2/ Vì sao cách mệnh là việc chung của cả dân chúng chứ không phải việc một hai người...”

... Sách này chỉ ao ước sao cho đồng bào xem rồi thì nghĩ lại, nghĩ lại rồi thì tỉnh dậy, tỉnh rồi thì đứng lên đoàn kết nhau mà làm cách mệnh” [5, tr. 283].

Vì vậy, để tuyên truyền, vận động quần chúng có hiệu quả, Người yêu cầu phải có hình thức cụ thể, thiết thực, các vấn đề tuyên truyền phải rành mạch, rõ ràng, không dây cà ra dây muống. Theo Bác tuyên truyền phải làm cho người nghe hiểu và làm được. Người nói: “Tuyên truyền không cần nói tràng giang đại hải. Mà nói ngắn gọn, nói những vấn đề thiết thực, chắc chắn làm được, để cho mọi người hiểu rõ và quyết tâm làm bằng được” [9, tr.169].

Người cho rằng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, huấn luyện không chỉ phụ thuộc vào nội dung, hình thức tuyên truyền, mà còn phụ thuộc rất lớn vào bản thân người làm công tác tuyên truyền, vận động. Muốn quần chúng tin tưởng và làm đúng thì bản thân người cán bộ, đảng viên phải là tấm gương mẫu mực từ lời nói đến việc làm, có như vậy mới lôi cuốn, thu phục được quần chúng. Bác nêu ra một luận điểm quan trọng: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ cộng sản mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước” [7, tr.16]. Luận điểm ấy đã khẳng định rất rõ vấn đề nêu gương có tầm quan trọng đặc biệt trong đời sống đạo đức, nhất là đối với cán bộ, đảng viên.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn xây dựng khối ĐĐKDT, chỉ thực hiện tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng thôi chưa đủ, còn cần phải biết tập hợp quần chúng nhân dân vào những tổ chức thích hợp, đó là các đoàn thể quần chúng và các tổ chức xã hội, đặc biệt là Mặt trận Dân tộc thống nhất (MTDTTN). MTDTTN là sợi dây gắn kết Đảng với nhân dân. Uy tín và sức mạnh của Đảng, một phần rất quan trọng phụ thuộc vào chất lượng tổ chức và hiệu quả hoạt động của đoàn thể quần chúng, của MTDTTN. Do vậy, xây dựng các đoàn thể quần chúng và MTDTTN là vấn đề chiến lược của cách mạng chứ không thể xem là sách lược.

Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hành giác ngộ và tổ chức toàn dân vào những tổ chức chính trị thích hợp, đặc biệt là MTDTTN là vấn đề quan trọng trong phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT. Phương pháp này được Người phát huy trong suốt quá trình đấu tranh giành, giữ chính quyền và trong công cuộc xây dựng CNXH.

## 2.2. Phương pháp tổ chức thực hiện xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

### 2.2.1. Phát huy vai trò của Đảng, Nhà nước trong xây dựng khối ĐĐKDT

Vấn đề quan trọng nhất trong xây dựng khối ĐĐKDT của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải đoàn kết nhất trí trong Đảng về đường lối, chủ trương, chính sách, về tổ chức và hoạt động của đảng viên. Theo Người, sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và đường lối đúng đắn của Đảng là nhân tố quan trọng, quyết

định trực tiếp đến xây dựng khối ĐĐKDT. Bác rất coi trọng đoàn kết nhất trí trong Đảng, bởi vì sự đoàn kết này là hạt nhân để giữ gìn, phát huy truyền thống và sức mạnh của khối ĐĐKDT. Người viết: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta” và căn dặn: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” [10, tr. 622].

Người đã chỉ ra mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản và khối ĐĐKDT. Đảng Cộng sản vừa là một bộ phận hữu cơ của khối ĐĐKDT, vừa là lực lượng lãnh đạo, là linh hồn của nó. Vì vậy, sứ mệnh của Đảng là: trong nước thì tập hợp, đoàn kết các lực lượng yêu nước, tiến bộ, ngoài nước thì liên kết với các dân tộc bị áp bức và vô sản ở mọi nơi. Đảng Cộng sản phải là một Đảng thống nhất, thống nhất trong tư tưởng, hành động, thống nhất từ trên xuống dưới. Đảng phải là một tổ chức chặt chẽ, có kỷ luật tự giác, kỷ luật sắt, phải xây dựng theo nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy tự phê bình và phê bình là vũ khí xây dựng Đảng. Các đảng viên phải thương yêu nhau, phải giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình. Chỉ có một Đảng như thế mới làm hạt nhân lãnh đạo, mới là Đảng trí tuệ, cách mạng và thống nhất, mới đủ sức tập hợp, xây dựng, lãnh đạo được khối ĐĐKDT.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, sau khi đã giành được chính quyền cách mạng, khối ĐĐKDT phụ thuộc một phần lớn vào hoạt động và vai trò của Nhà nước cách mạng. Nhà nước tổ chức, quản lý, điều hành mọi hoạt động của đời sống xã hội. Mọi chủ trương, chính sách đúng đắn của Nhà nước sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến xây dựng khối ĐĐKDT. Vì vậy, Người luôn quan tâm đến việc xây dựng Nhà nước cách mạng, Nhà nước ấy phải là Nhà nước thực sự của dân, do dân, vì dân. Chỉ có một Nhà nước như vậy mới thật sự là công cụ của Đảng, là tổ chức đại diện cho quyền lực của nhân dân và mới quy tụ, tập hợp được toàn dân vào khối ĐĐKDT.

Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy vai trò một Đảng trí tuệ, cách mạng, thống nhất và một Nhà nước của dân, do dân, vì dân nhằm xây dựng hoàn thiện hệ thống chính trị cách mạng là vấn đề quan trọng trong việc xây dựng khối ĐĐKDT và là nhân tố quan trọng, quyết định việc quy tụ, tập hợp nhân dân tạo nên sức mạnh vô địch của khối ĐĐKDT.

*2.2.2. Xây dựng khối ĐĐKDT phải tuân thủ các nguyên tắc xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất phù hợp với mỗi giai đoạn lịch sử*

Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động và thuyết phục quần chúng vào khối đại đoàn kết chỉ đạt hiệu quả khi được tổ chức chặt chẽ, thống nhất trong những hình thức tổ chức MTDTTN, cùng với các thành viên của nó phù hợp với mục tiêu cách mạng ở mỗi giai đoạn lịch sử. Đây cũng chính là phương thức hoạt động nền tảng của MTDTTN.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, MTDTTN là sợi dây gắn kết Đảng với nhân dân. Uy tín và sức mạnh của Đảng là một phần rất quan trọng tùy thuộc vào chất lượng tổ chức và hiệu quả hoạt động của MTDTTN. Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người sáng lập và vun đắp MTDTTN Việt Nam. Người là bậc thầy trong phương thức tổ chức tập hợp lực lượng quần chúng.

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, nhưng lý luận và sự chỉ dẫn của Người về xây dựng MTDTTN đã được Đảng ta vận dụng vào tổ chức xây dựng MTDTTN, đáp ứng được yêu cầu cách mạng ở mỗi thời kỳ với tên gọi khác nhau:....

Có thể nói, với những hình thức tổ chức Mặt trận trên cho thấy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, các tổ chức của Mặt trận được xây dựng từ thấp đến cao phù hợp với yêu cầu, trình độ nhận thức của quần chúng. Hình thức tổ chức của Mặt trận hết sức đa dạng, phù hợp với từng lứa tuổi, ngành nghề. Cương lĩnh, chương trình hành động phải hết sức rõ ràng, thiết thực, nội dung hoạt động phong phú, phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

**2.3. Phương pháp xử lý các mối quan hệ trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc**

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để xây dựng được khối ĐĐKDT cần phải phân biệt rõ bạn – thù, trên cơ sở đó thêm bầu bạn, bớt kẻ thù. Người luôn xác định rõ ai, lực lượng nào cần đoàn kết, lực lượng nào cần chống lại. Người nói: “Chủ nghĩa Mác-Lênin dạy chúng ta rằng: Muốn làm cách mạng thắng lợi thì phải phân biệt rõ ai là bạn, ai là thù; phải thực hiện thêm bầu bạn, bớt kẻ thù. Mọi người yêu nước và tiến bộ là bạn của ta” [8, tr. 453]. Vấn đề này, không phải nhà cách mạng yêu nước và lãnh tụ nào cũng

nhận rõ. Chủ tịch Hồ Chí Minh có cách nhìn nhận khác, vượt tầm nhìn và cách chọn bạn, phân biệt kẻ thù của các nhà yêu nước đương thời.

Phương pháp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là khai thác, phát huy sự thống nhất, tương đồng về mục tiêu, lợi ích nhằm “thêm bầu bạn, bớt kẻ thù”. Người xác định công nhân, nông dân là lực lượng cách mạng quần chúng đông đảo trong xã hội. Đoàn kết, thống nhất lực lượng này là điều kiện tiên quyết giúp cho việc thu hút, tập hợp lực lượng trung gian vào trận tuyến cách mạng, cô lập lực lượng thù địch. Với các lực lượng trung gian như: trí thức, nhân sĩ, hoàng tộc, quan lại phong kiến, theo Người là xóa bỏ thành kiến, mặc cảm, khơi dậy tinh thần yêu nước, cổ vũ ý thức dân tộc, chân thành hợp tác và trọng dụng họ. Theo dõi, khai thác mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù, lôi kéo, tranh thủ lực lượng nào còn có thể tranh thủ được, cần hòa hoãn lực lượng nào, bộ phận nào có thể hòa hoãn được, thu hẹp, cô lập lực lượng thù địch nguy hiểm nhất, trực tiếp nhất. Đối với thế lực thù địch ngoan cố, phản động nhất, theo Người là kiên quyết không ngừng thế tiến công và hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta thì ta phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi. Đó là phương pháp cách mạng triệt để nhất, phương pháp dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng.

Như vậy, “thêm bầu bạn, bớt kẻ thù” trong xây dựng khối ĐĐKDT chính là phương pháp xử lý đúng đắn mối quan hệ phức tạp giữa các lực lượng trong cách mạng; quan trọng nhất là phát huy cao độ sự đoàn kết, thống nhất của lực lượng cách mạng; đồng thời, thu hút, hợp tác, trọng dụng lực lượng trung gian và lôi kéo, tranh thủ lực lượng đối địch nếu còn tranh thủ được nhằm mở rộng trận tuyến cách mạng. Với kẻ thù, phải kiên quyết chiến đấu đến cùng để giành thắng lợi hoàn toàn. Phương pháp này bảo đảm sự kết hợp chiến lược và sách lược, sự cứng rắn về nguyên tắc và mềm dẻo, linh hoạt trong các giải pháp, biện pháp tình thế, tùy theo tình hình của từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

### 3. Giá trị lý luận và thực tiễn theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

#### 3.1. Giá trị lý luận theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

Bác là người cộng sản Việt Nam đầu tiên đã xem xét và giải quyết vấn đề dân tộc trên cơ sở học thuyết Mác-Lênin, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện hoàn cảnh của Việt Nam nên đã sớm đưa dân tộc ta đoàn kết thành một khối thống nhất, giành nhiều thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Có thể thấy, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT có giá trị lý luận sâu sắc.

Xây dựng khối ĐĐKDT nhằm huy động, tập hợp sức mạnh của toàn dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh, là một chiến lược cơ bản xuyên suốt toàn bộ quá trình cách mạng Việt Nam từ độc lập dân tộc đi lên chủ nghĩa xã hội. Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, quan điểm của Người về phương pháp cách mạng ĐĐKDT đã trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt đường lối cách mạng và là động lực chủ yếu làm nên thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Quan điểm của Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT đã góp phần bổ sung quan trọng vào kho tàng lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, lý luận về xây dựng khối ĐĐKDT.

Trong điều kiện của giai đoạn chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh, tức là khi chưa xuất hiện vấn đề dân tộc thuộc địa, Mác-Ăngghen đưa ra khẩu hiệu “Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!” [3, tr.611] để lật đổ chủ nghĩa tư bản. Song từ khi chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc, tức là đã xuất hiện vấn đề dân tộc thuộc địa, ách áp bức giai cấp, dân tộc diễn ra trên phạm vi thế giới, Lênin kêu gọi: “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!”. Đã trở thành khẩu hiệu định hướng cho phong trào cách mạng thế giới. Tuy nhiên, do nhiều lý do mà Lênin và Quốc tế cộng sản cũng chưa nhận thức đầy đủ vấn đề dân tộc, thuộc địa, vì vậy, tư tưởng đoàn kết dân tộc của Quốc tế cộng sản chưa thực sự được quan tâm. Trong truyền đơn cổ động mua báo Le Paria, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh kêu gọi: “Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại!” [4, tr. 496] thể hiện sự sáng tạo của Người trong việc mở rộng khối đại đoàn kết ở cả trong nước và trên thế giới.

Hơn nữa, Người sinh ra và hoạt động cách mạng trong điều kiện một nước thuộc địa, ở đó ách áp bức dân tộc bao trùm, chi phối mọi ách áp bức khác. Cho nên, Người đã nhận thức đầy đủ sức mạnh



của chủ nghĩa dân tộc, mà hạt nhân là lòng yêu nước và tinh thần dân tộc. Đi theo chủ nghĩa Mác-Lênin tức là Bác luôn nhận thức và giải quyết mọi vấn đề trên lập trường của giai cấp công nhân. Tuy nhiên, để hiểu rõ vấn đề thuộc địa Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bổ sung vào chủ nghĩa Mác-Lênin những vấn đề dân tộc và thuộc địa ở thời đại mình mà trước đây Mác và Lênin chưa có điều kiện nắm bắt. Đoàn kết trong tư tưởng Hồ Chí Minh là "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết", là đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế và muốn đoàn kết, tập hợp lực lượng phải xây dựng khối ĐĐKDT. Người đã xây dựng một hệ thống lý luận về MTDTTN chứa đựng nhiều quan điểm về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT trong Mặt trận. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT bảo đảm tính bền vững, thống nhất, rộng rãi, lâu dài, là ngọn cờ tập hợp mọi giai tầng trong xã hội vào sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

Trong sự nghiệp đổi mới, quan điểm của Người về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT tiếp tục được Đảng ta vận dụng và phát triển sáng tạo trong bối cảnh mới của dân tộc và thời đại. Điều đó được thể hiện trong các nghị quyết của đại hội, Đảng ta đều dành phần quan trọng bàn về đại đoàn kết và xây dựng khối ĐĐKDT. Đặc biệt, trong những năm đổi mới, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đều có những Chỉ thị, Nghị quyết chuyên đề về khối ĐĐKDT. Ngày 17/11/1993, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về ĐĐKDT và tăng cường MTDTTN. Văn kiện Đại hội XII của Đảng ta cũng khẳng định vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN): "...phát huy ngày càng tốt hơn vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; cùng Đảng, Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân" [2, tr.157].

Có thể thấy, đường lối xây dựng khối ĐĐKDT của Đảng ta từ khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới luôn luôn dựa trên nền tảng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT. Đoàn kết dân tộc phải lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh làm điểm tương đồng; xóa bỏ mặc cảm, định kiến về quá khứ, thành phần giai cấp, chấp nhận những điểm khác nhau không trái với lợi ích chung của dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống nhân nghĩa, khoan dung... để tập hợp, đoàn kết mọi người vào Mặt trận chung, tăng cường đồng thuận xã hội.

### **3.2. Giá trị thực tiễn theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT**

Xuất phát từ hoàn cảnh cụ thể của đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã đề ra những phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT rộng rãi, đúng đắn. Những tư tưởng chỉ đạo đó đã hướng dẫn hoạt động thực tiễn xây dựng khối ĐĐKDT xuyên suốt các giai đoạn cách mạng. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ là thành quả về sự phát huy sức mạnh của khối ĐĐKDT trong MTDTTN.

Ngày nay, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT, tiếp tục truyền sức mạnh vào sự nghiệp đổi mới, quy tụ giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, doanh nhân, thế hệ trẻ, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi, các dân tộc, tôn giáo, đồng bào định cư ở nước ngoài. Đặc biệt, dưới ánh sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh, MTTQVN đã tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân; đại diện quyền lợi, lợi ích hợp pháp của nhân dân; đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng vào cuộc sống, góp phần xây dựng sự đồng thuận trong xã hội, tạo động lực chủ yếu để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Những quan điểm trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được Đảng ta kế thừa và phát triển qua thực tiễn cách mạng Việt Nam, góp phần làm nên những thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, khối ĐĐKDT trong MTTQVN nhìn chung vẫn chưa được vững chắc. Nhiều nội dung trong các quan điểm của Bác về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT chưa được quán triệt và thực hiện đầy đủ, nhất là ở các tỉnh, thành có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bằng. Do đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số vẫn còn nghèo, khoảng cách chênh lệch về trình độ phát triển giữa đồng bào thiểu số và đa số ngày càng lớn, đó là trở lực lớn đối với sự phát triển đất nước. Thực tế này đang đặt ra đối với đất nước ta phải quán triệt, vận dụng có hiệu quả những quan điểm của Người về xây dựng khối ĐĐKDT để tạo thành một khối đoàn kết vững chắc các dân tộc trong MTTQVN.

*Xem tiếp trang 11*

để, giờ học ngoại khóa, các hoạt động ngoại khóa như xem phim tư liệu về Bác, về thăm quê Bác ... một cách linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả giúp các em nắm bắt được vẻ đẹp cũng như giá trị to lớn trong tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người và làm theo, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống. Qua mỗi bài học, giáo viên nên tăng cường cho học sinh biết liên hệ bản thân và thực tiễn cuộc sống, điều này làm cho bài học trở nên thiết thực và sinh động hơn và ý nghĩa giáo dục được nâng cao hơn.

Việc triển khai giảng dạy nội dung Học tập và làm theo tấm gương Bác trong nhà trường Trung học phổ thông không chỉ góp phần thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục, đạo đức, hình thành nhân cách cho học sinh mà còn góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, thúc đẩy động cơ phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cho giáo viên và học sinh.

**3. Kết luận**

Hiện nay, cả nước đang đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đang tạo ra những chuyển biến tích cực trong suy nghĩ và hành động của mỗi người. Đối với các trường phổ thông để việc đưa nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào dạy học một cách có hiệu quả nhằm thực hiện các mục tiêu giáo dục của ngành, của trường cần có sự đầu tư của nhà trường, tâm huyết của giáo viên và sự nỗ lực từ các em học sinh cũng như sự phối hợp của các bên.

**Tài liệu tham khảo**

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, 2016.
2. Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo*, 2013.
3. Nguyễn Văn Tùng (chủ biên), *Hướng dẫn dạy học bộ sách Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống cấp Trung học phổ thông*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017.

**QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH...**

*Tiếp theo trang 8*

**4. Kết luận**

Những kết quả đạt được trong xây dựng khối đại ĐĐKDT ở nước ta, từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành lực lượng lãnh đạo sự nghiệp cách mạng đã chứng minh quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT là hoàn toàn đúng đắn. Trong giai đoạn hiện nay, nước ta đang đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới và tăng cường hội nhập quốc tế, điều đó đặt ra yêu cầu cần phải phát huy tối đa sức mạnh của dân tộc. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn một số hạn chế trong xây dựng khối ĐĐKDT. Một trong số nguyên nhân dẫn đến hạn chế dễ nhận thấy là ở một số địa phương, cơ sở, phương pháp xây dựng khối đại đoàn kết còn nhiều bất cập, hạn chế. Vì vậy, chúng ta cần phải vận dụng sâu sắc hơn nữa quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng khối ĐĐKDT vào xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh.

**Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Khánh Bật, Phạm Ngọc Anh (chủ biên), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc với vấn đề phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kì mới*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2004.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016.
3. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập* (tập 4), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.
4. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 1), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 2), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 3), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
7. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 6), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
8. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 13), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
9. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 14), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
10. Hồ Chí Minh, *Toàn tập* (tập 15), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.
11. Nguyễn Văn Quang, Chế Đình Quang (chủ biên), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc*, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2016.